TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 201/2017/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 06 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân gia đình thụ lý số: 71/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Bảo T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoài P, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Bảo T và anh Nguyễn Hoài P.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Bảo T và anh Nguyễn Hoài P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh P và chị T thỏa thuận: Anh P trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoài L, sinh ngày 28/02/2015 cho đến khi tròn 18 tuổi. Ghi nhận anh P không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở. Vì lợi ích của con một hoặc hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Chị T tự nguyện nộp là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí hôn nhân sơ thẩm. Do chị T đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* nên được khấu trừ theo biên lai số 0009811 ngày 24/02/2017 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị T được nhận lại số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***** *Nơi nhận* ***:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C, Bến Tre;
- UBND xã;
- Chi cục THADS huyện C; Bến Tre
- Các bên đương sự;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng